

TÍCH HỢP NỘI DUNG GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG

Thực hiện quyết định 2546/QĐ-BGDĐT ngày 09/9/2025 về việc phê duyệt Tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. Quyết định số 4736/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt Bộ tài liệu hướng dẫn hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh và Hướng dẫn số 2442 ĐĐT-GDPT ngày tháng 9 năm 2025 V/v tổ chức thực hiện tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn học, hoạt động giáo dục cho học sinh trung học từ năm học 2025 - 2026. Thực hiện sự chỉ đạo của BGH trường THCS Yên Thanh. Tổ KHXH xây dựng kế hoạch tích hợp vào các môn học: Ngữ văn; GDCD; Lịch sử và Địa lí; Nghệ thuật (Âm nhạc; Mỹ thuật); Giáo dục địa phương. Cụ thể:

MÔN HỌC NGỮ VĂN, KHỐI LỚP 6

CHỦ ĐỀ/BÀI	TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	NỘI DUNG TÍCH HỢP
I. PHẦN VIẾT			
Bài 1: Truyện Thánh Gióng <i>(Truyện thuyết)</i>	3,4,5	Học sinh nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân khi đất nước có nạn ngoại xâm: trách nhiệm xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; ca ngợi tinh thần yêu nước, sức mạnh đoàn kết, ý chí đánh giặc...	- Nội dung: Tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của nhân dân ta. - Hình thức: liên hệ nội dung. Thảo luận nhóm nhỏ, đưa ra những câu hỏi gợi mở như: “Nếu đất nước bị xâm lăng, các em nghĩ mình cần làm gì để bảo vệ Tổ quốc?” hoặc “Qua nhân vật Thánh Gióng, em học được điều gì để rèn luyện bản thân hôm nay?”. Qua đó, liên hệ với đức tính sống có trách nhiệm, biết hy sinh vì lợi ích chung. Cảm phục, trân trọng những người làm nên lịch sử hào hùng của dân tộc.
<i>Thạch Sanh (Cổ tích)</i>	6,7	Học sinh nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân khi gặp nghịch cảnh (sống nghèo khổ, bị lừa dối...); hoặc khi gặp bất công; khi gặp những người tài năng.	- Nội dung: Cảm phục và trân trọng những người có tài. - Hình thức: liên hệ nội dung. Học sinh hoạt động cá nhân, bày tỏ suy nghĩ, cách ứng xử của mình trong các trường hợp có thể xảy ra trong cuộc sống. Từ đó, khuyến khích các em sống trung thực, dũng cảm đối diện với khó khăn, bảo vệ lẽ phải; biết

			trân trọng bạn bè có năng lực không đố kỵ ganh ghét; biết khích lệ bản thân học hỏi, phấn đấu.
Bài 2: Thơ: <i>À ơi tay mẹ</i> (Bình Nguyên)	15,16	- Học sinh biết trân trọng, yêu kính cha mẹ, người thân, gia đình.	- Nội dung: Yêu thương người thân, trân trọng tình cảm gia đình. - Hình thức: Tích hợp toàn phần + Học sinh hoạt động cá nhân, chia sẻ một kỉ niệm đáng nhớ về người mẹ (cha) của mình. Qua đó, giáo dục ý thức trân trọng gia đình: biết quan tâm, yêu thương, hiếu thảo với cha mẹ; biết bày tỏ tình cảm, nói lời yêu thương; biết chia sẻ gắn bó với người thân. + Học sinh viết một đoạn văn hoặc nhật ký ngắn chia sẻ: “ <i>Điều em muốn nói với mẹ/cha/người thân ngay lúc này</i> ”.
<i>Về thăm mẹ</i> (Đinh Nam Khương)	17,18		
Bài 3: Ký <i>Trong lòng mẹ</i> (Nguyên Hồng)	27,28,29	Học sinh biết trân trọng tình mẫu tử; biết đồng cảm với những hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi.	- Nội dung: Trân trọng tình mẫu tử thiêng liêng. Biết đồng cảm với những hoàn cảnh khó khăn, thiệt thòi. - Hình thức: liên hệ nội dung. HS thảo luận nhóm về tình mẫu tử giữa 2 nhân vật (bé Hồng và mẹ), đồng thời chia sẻ suy nghĩ về tình mẫu tử của bản thân. Giáo dục học sinh biết bày tỏ lòng biết ơn, tình yêu thương, kính trọng mẹ bằng cả lời nói và hành động. Đồng cảm với những mảnh đời bất hạnh.
<i>Đồng Tháp Mười mùa nước nổi</i> (Văn Công Hùng)	30,31	Học sinh cần biết trân trọng, bảo vệ cảnh quan môi trường; yêu quý, tự hào về cảnh sắc tươi đẹp của thiên nhiên, đất nước.	- Nội dung: Tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước; thích khám phá những vùng đất mới. Ý thức bảo vệ môi trường. - Hình thức: liên hệ nội dung. HS hoạt động nhóm (chuẩn bị trước ở nhà) + Vẽ tranh giới thiệu về một cảnh đẹp thiên nhiên yêu thích. + Làm bài thuyết trình/video (thời lượng ngắn) giới thiệu về một cảnh đẹp thiên nhiên/vùng đất mới yêu thích. Liên hệ bản thân về ý thức trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ thiên nhiên, môi trường.
Bài 4: Văn bản nghị luận <i>Nguyên Hồng nhà văn của những người cùng khổ</i>	43,44,45	Học sinh biết đồng cảm, thấu hiểu, chia sẻ, cảm thông với những mảnh đời bất hạnh; biết trân trọng, yêu mến nhà văn Nguyên Hồng.	- Nội dung: Tình cảm trân trọng, ngưỡng mộ đối với một nhà văn tài hoa như Nguyên Hồng. - Hình thức: Tích hợp toàn phần. trong phần tổng kết, HS trình bày quan điểm cá nhân: “Theo em, vì sao Nguyễn Đăng Mạnh gọi Nguyên Hồng là ‘nhà văn của những người cùng khổ’? Từ

(Nguyễn Đăng Mạnh)			đó, em học được điều gì về cách sống và cách nhìn con người?”. Qua đó, Giáo dục HS có lòng nhân ái, biết đồng cảm, chia sẻ với những người khó khăn, yếu thế trong xã hội. Đồng thời bày tỏ thái độ tôn trọng và noi gương những người tài năng, có nhân cách cao đẹp.
<i>Vẻ đẹp của một bài ca dao</i> (Hoàng Tiến Tựu)	46,47	- Bồi dưỡng tình yêu gia đình, quê hương đất nước qua hình ảnh ca dao.	- Nội dung: Tình yêu với vẻ đẹp của ca dao: Ca dao không chỉ đẹp về ngôn từ, giai điệu mà còn đẹp bởi cách biểu đạt tình cảm mộc mạc mà sâu sắc - Hình thức: Liên hệ nội dung. HS thảo luận sau phần tổng kết về những giá trị đạo đức, lối sống được gửi gắm trong ca dao (tình yêu quê hương, hiếu thảo, thủy chung, đoàn kết...). Từ đó, ý thức được giá trị của ca dao – kho tàng tinh thần vô giá của cha ông, cần bảo tồn, phát huy.
Bài 6: Truyện <i>Bài học đường đời đầu tiên</i> (Tô Hoài)	73,74,75	Học sinh cần rèn luyện lối sống khiêm nhường, biết yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ bạn bè. Nếu mắc lỗi lầm hãy biết ân hận, sửa chữa.	- Nội dung: Biết nhìn nhận và ân hận về những việc làm không đúng. - Hình thức: tích hợp bộ phận. Trong phần Luyện tập cho HS vận dụng: + Phương pháp đóng vai nhân vật Dế Mèn viết “lời xin lỗi” gửi tới Dế Choắt → rèn khả năng tự nhận lỗi và biết chịu trách nhiệm. + Kể lại một lần em từng mắc lỗi và rút ra bài học từ sự ân hận đó.
<i>Ông lão đánh cá và con cá vàng</i> (Pu-skin)	76,77	Học sinh cần học tập những đức tính tốt, tránh những thói xấu như: tham lam, bội bạc, dửng dưng, thô lỗ.	- Nội dung: Phê phán thói tham lam, bội bạc. Đề cao lối sống chân thành, giản dị, yêu thương. - Hình thức: Tích hợp bộ phận. HS thảo luận nhóm: <i>Tham lam, bội bạc sẽ dẫn đến hậu quả gì trong cuộc sống? Người biết sống chân thành, biết đủ sẽ nhận được điều gì?</i> + Kể về một tình huống trong đời sống mà em thấy người tham lam, bội bạc phải nhận hậu quả, hoặc kể một tấm gương sống giản dị, biết ơn.

Bài 7: Thơ: <i>Đêm nay Bác không ngủ</i> (Minh Huệ)	85,86,87	- Bồi dưỡng lòng biết ơn, tình yêu, sự kính trọng vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc; những người có công với đất nước.	- Nội dung: Xúc động trước những việc làm và tình cảm cao đẹp cùng những hi sinh thầm lặng trong cuộc sống; giáo dục sống giản dị, nhân ái, có trách nhiệm. - Hình thức: Tích hợp toàn phần. HS hoạt động cá nhân + Kể về những việc làm, tấm gương cao đẹp trong cuộc sống hôm nay (các thầy cô giáo tận tụy, chiến sĩ nơi biên cương, bác sĩ chống dịch...) để thấy sự nối tiếp tinh thần của Bác Hồ. + HS nhập vai anh đội viên, viết một “trang nhật ký” ghi lại cảm xúc của mình sau đêm được ở bên Bác.
<i>Lượm</i> (Tố Hữu)	88,89	- Học sinh biết trân trọng tinh thần dũng cảm, hy sinh vì Tổ quốc; rèn lối sống có trách nhiệm với cộng đồng.	- Nội dung: Trân trọng những suy nghĩ, hành động dũng cảm của các bạn nhỏ hy sinh vì nghĩa lớn; lòng tự hào về những tấm gương anh dũng của tuổi trẻ Việt Nam. - Hình thức: Tích hợp toàn phần. HS chia sẻ về những tấm gương dũng cảm trong đời sống hiện nay (chiến sĩ công an, bộ đội, y bác sĩ, người cứu hộ cứu nạn...) để thấy tinh thần dũng cảm luôn được trân trọng.
<i>Gấu con chân vòng kiềng</i> (U-xa-chốp)	91,92	Học sinh biết yêu quý, tự tin vào những giá trị của bản thân. Tôn trọng sự khác biệt.	- Nội dung: Yêu quý bản thân và tự tin vào những giá trị của bản thân. Tôn trọng sự khác biệt. - Hình thức: Liên hệ nội dung. HS chia sẻ cá nhân sau phần tìm hiểu diễn biến tâm lí của gấu con: <i>Trong cuộc sống, có khi nào em từng mặc cảm hoặc chưa tin vào khả năng của mình? Em đã vượt qua thế nào?</i> Hoặc HS có thể chia sẻ một điều mình thấy quý nhất ở bản thân với bạn bè, từ đó rút ra bài học.
Bài 8: Văn bản nghị luận <i>Vì sao chúng ta phải đối xử thân thiện với động vật</i> (Kim Hạnh Bảo - Trần Nghị Du)	97,98	Học sinh nâng cao ý thức thiên bảo vệ thiên nhiên, động vật.	- Nội dung: Chăm sóc và bảo vệ động vật, cây xanh - Hình thức: Liên hệ nội dung. Trong phần luyện tập – vận dụng + HS thảo luận nhóm: <i>Nếu chúng ta chặt phá rừng bừa bãi, săn bắt động vật vô tội vạ thì hậu quả sẽ thế nào?</i> + HS nêu một hành động cụ thể mà em có thể làm để chăm sóc và bảo vệ động vật, cây xanh trong đời sống hằng ngày. (VD:

			trồng cây, tiết kiệm giấy, không xả rác bừa bãi, không mua bán động vật quý hiếm...)
<i>Khan hiếm nước ngọt</i> (Theo Trịnh Văn)	99,100	- Học sinh cần nêu cao ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường, nguồn nước; hình thành lối sống tiết kiệm, thân thiện với môi trường.	- Nội dung: Biết tiết kiệm nước sạch, sử dụng hợp lý. - Hình thức: Tích hợp toàn phần. Trong phần luyện tập – vận dụng + HS thảo luận về các biện pháp tiết kiệm nước trong gia đình, nhà trường, cộng đồng. + HS thiết kế tranh cổ động hoặc khẩu hiệu tuyên truyền về ý thức tiết kiệm nước sạch.
Bài 9. Truyện: <i>Bức tranh của em gái tôi</i> (Tạ Duy Anh)	113,114, 115	Học sinh biết tôn trọng, yêu thương mọi người xung quanh, có cách ứng xử chân thành, sống nhân ái, biết cảm thông, chia sẻ và bao dung.	- Nội dung: Biết yêu thương, chia sẻ, cảm thông với mọi người, có suy nghĩ và việc làm nhân hậu, bao dung - Hình thức: liên hệ nội dung + HS thảo luận nhóm: <i>Theo em, trong cuộc sống học đường hiện nay, chúng ta nên làm gì để thể hiện sự cảm thông, chia sẻ với bạn bè, thầy cô, cha mẹ?</i> + Tổ chức hoạt động “Hộp thư yêu thương”: HS viết lời cảm ơn, xin lỗi, động viên gửi tới bạn bè, người thân trong lớp. Dán trên bảng nhóm, trưng bày trong lớp.
<i>Điều không tính trước</i> (Nguyễn Nhật Ánh)	116,117		
Bài 10: Văn bản thông tin <i>Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng.</i> (Theo the thao van hoa. vn)	127,128	Học sinh cần có thái độ trung thực, trách nhiệm trong việc tiếp nhận, chia sẻ, truyền đạt thông tin.	- Nội dung: Trung thực và có trách nhiệm trong việc tiếp nhận, truyền đạt thông tin về các sự kiện - Hình thức: liên hệ nội dung. + HS chia sẻ ý kiến về trách nhiệm của bản thân khi tiếp nhận, chia sẻ thông tin trên nền tảng Facebook, Zalo, TikTok... + HS viết bản tin ngắn (5–7 câu) về một sự kiện trong lớp hoặc trường học (thi đua học tập, phong trào thể thao...) với yêu cầu trung thực, khách quan, rõ ràng.
II. PHẦN VIẾT			
Viết: Bài 6. Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của đáng nhớ của bản thân	81,82,83	Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân và thể hiện được cảm xúc trước sự việc được kể.	- Nội dung: Thể hiện được suy nghĩ, cảm xúc và nêu được bài học cho bản thân rút ra từ trải nghiệm mà mình đã trải qua. - Hình thức: Liên hệ nội dung

			+ Khuyến khích HS chọn những trải nghiệm gần gũi, gắn với học đường và gia đình (tham gia hoạt động tập thể, mâu thuẫn với bạn bè rồi làm hòa, vượt qua sợ hãi,...) + Chú ý phần nêu cảm xúc và rút ra các bài học như: biết sống yêu thương, dũng cảm, trung thực, có trách nhiệm... + Cuối giờ cho HS kể ngắn gọn một kỉ niệm trước lớp, cả lớp cùng lắng nghe, trao đổi về cảm xúc và bài học có thể học được từ trải nghiệm đó.
Bài 8: Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống	108,109,110	Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống mà mình quan tâm, nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình.	- Nội dung: Tự tin thể hiện quan điểm, ý kiến về một hiện tượng mình quan tâm - Hình thức: Tích hợp toàn phần. Hoạt động nhóm – cá nhân + Hướng dẫn HS chọn hiện tượng đời sống thiết thực, gần gũi (ví dụ: việc giữ vệ sinh nơi công cộng, hiện tượng nghiện trò chơi điện tử, phong trào đọc sách...). + Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm nhỏ, mỗi HS chia sẻ một quan điểm cá nhân. - Khích lệ HS tự tin bày tỏ ý kiến cá nhân một cách trung thực, khách quan, thể hiện thái độ sống tích cực, có trách nhiệm với bản thân và xã hội.
III. PHẦN NÓI VÀ NGHE			
Nói và nghe: Bài 6. Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ	84	Kể được một trải nghiệm đáng nhớ đối với bản thân, thể hiện cảm xúc và suy nghĩ về trải nghiệm đó.	- Nội dung: Thể hiện cảm xúc của bản thân đối với những trải nghiệm đã qua. - Hình thức: Liên hệ bộ phận + HS chọn những trải nghiệm gần gũi gắn với tình bạn, gia đình, sự sẻ chia cộng đồng. + Khi nói cần bộc lộ tình cảm, cảm xúc chân thành, biết sống yêu thương, sẻ chia, có trách nhiệm. Qua đó, rút bài cho bản thân: thái độ sống tích cực, tự tin trong việc chia sẻ cảm xúc.

Bái 7. Trình bày ý kiến về một vấn đề	96	Trình bày được ý kiến về một vấn đề trong đời sống.	Nội dung: Tự tin thể hiện quan điểm, ý kiến về một hiện tượng mình quan tâm - Hình thức: tích hợp toàn phần + Chọn tình huống gần gũi (ví dụ: có nên giữ trật tự nơi công cộng, việc học sinh dùng điện thoại trong lớp học, thói quen đọc sách...). + Bày tỏ quan điểm, suy nghĩ của bản thân một cách tự tin, có trách nhiệm. Có thể đánh giá nội dung, kỹ năng nói và thái độ sống thể hiện qua bài nói.
---------------------------------------	----	---	--

MÔN HỌC NGŨ VĂN, KHỐI LỚP 7

CHỦ ĐỀ/BÀI	TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	NỘI DUNG TÍCH HỢP
I. PHẦN ĐỌC			
Bài 1. Truyện ngắn và tiểu thuyết <i>Người đàn ông cô độc giữa rừng</i> (Đoàn Giỏi)	3,4,5	Học sinh biết nhận xét về cuộc đời nhân vật Võ Tòng, biết cảm thông, chia sẻ với những cảnh ngộ éo le trong cuộc sống.	- Nội dung: Cảm thông, chia sẻ với người khác và những cảnh ngộ éo le trong cuộc sống. - Hình thức: Tổ chức cho HS thảo luận về nhân vật Võ Tòng, tìm hiểu về những cảnh ngộ éo le trong cuộc đời nhân vật từ đó giáo dục HS về sự cảm thông, chia sẻ với những mảnh đời bất hạnh trong cuộc sống.
<i>Buổi học cuối cùng</i> (An-phông-xơ Đô-đê)	6,7	Học sinh được bồi đắp tình yêu, niềm tự hào về ngôn ngữ dân tộc và tinh thần yêu nước.	- Nội dung: ý thức trách nhiệm của công dân đối với đất nước. - Hình thức: Ở phần tổng kết, tổ chức cho HS liên hệ bản thân: từ nội dung bài học, theo em mỗi công dân cần có ý thức trách nhiệm gì với đất nước.
Bài 2. Thơ bốn chữ, năm chữ <i>Mẹ</i> (Đỗ Trung Lai)	15,16	Học sinh biết nhận xét của tình cảm của người con trong bài thơ, từ đó rút ra bài học cần biết yêu thương những người thân trong gia đình.	- Nội dung: Yêu thương người thân trong gia đình - Hình thức: Tổ chức cho HS thảo luận về tình cảm của người con dành cho mẹ trong bài thơ. Qua nhân vật người con, em hãy rút ra bài học về cách đối xử với người thân trong gia đình.

Ông đồ (Vũ Đình Liên)	17,18	Học sinh biết trân trọng những giá trị văn hoá của dân tộc.	- Nội dung: trân trọng các giá trị văn hoá dân tộc. - Hình thức: Tổ chức cho HS tìm hiểu khổ 5: Niềm hoài cổ của tác giả với ông đồ để thấy được tâm trạng hụt hẫng, tiếc nuối và tấm lòng quý trọng, tôn vinh của tác giả đối với ông đồ, với các giá trị văn hoá của dân tộc bị lãng quên. Từ đó giáo dục HS biết trân trọng các giá trị văn hoá của dân tộc.
Bài 3. Truyện khoa học viễn tưởng <i>Bạch tuộc</i> (Giuy-n Véc-nơ)	27,28,29	Học sinh biết ca ngợi lòng dũng cảm, yêu thiên nhiên, sáng tạo.	- Nội dung: dũng cảm, yêu thiên nhiên, sáng tạo. - Hình thức: tổ chức cho HS tìm hiểu về cuộc giao chiến với con bạch tuộc và biểu hiện lòng dũng cảm, tình yêu thương, tinh thần đồng đội của đoàn thủy thủ, thấy được đam mê khám phá đại dương của họ.
Chất làm gì (Rây Brét-bơ-ry)	30,31	Học sinh biết trân trọng những ý tưởng khoa học.	- Nội dung: trân trọng những ý tưởng khoa học - Hình thức: Tổ chức cho HS thảo luận về nhân vật trung sĩ và ý tưởng chất làm gì để thấy trung sĩ là người có hiểu biết, đam mê sáng tạo khoa học, có bản lĩnh, yêu cuộc sống hoà bình, rất đáng trân trọng.
Bài 5. Văn bản thông tin <i>Ca Huế</i>	55,56	Học sinh biết yêu quý, trân trọng cảnh vật, con người và truyền thống văn hoá của dân tộc.	- Nội dung: yêu quý, trân trọng cảnh vật, con người và truyền thống văn hoá của dân tộc. - Hình thức: Tổ chức cho HS tìm hiểu phần tổng kết, rút ra bài học sau khi tìm hiểu ca Huế, viết đoạn văn ngắn (8-10 câu) trình bày hiểu biết và cảm nhận của em về ca Huế.
Bài 6. Truyện ngụ ngôn và tục ngữ - <i>Ếch ngồi đáy giếng</i> - <i>Đeo cà giữa đường</i>	73,74,75	Học sinh nhận thức được lối sống đúng đắn và ứng xử nhân văn; khiêm tốn, ham học hỏi, dám chịu trách nhiệm.	- Nội dung: có lối sống đúng đắn và ứng xử nhân văn; khiêm tốn, ham học hỏi, dám chịu trách nhiệm. - Hình thức: tổ chức cho HS thảo luận rút ra bài học sau khi đọc hiểu truyện ngụ ngôn “Ếch ngồi đáy giếng” và “Đeo cà giữa đường”.
Bài 7. Thơ - <i>Những cánh buồm</i> (Hoàng Trung Thông)	85,86	Học sinh biết trân trọng tình cảm cha con, mẹ con.	- Nội dung: trân trọng tình cảm cha con, mẹ con. - Hình thức: + Những cánh buồm: phần tổng kết hướng dẫn HS rút ra bài học cần ca ngợi tình cảm cha con thiêng liêng trong cuộc đời.

- <i>Mây và sóng</i> (Tago)	87,88		+ <i>Mây và sóng</i> : phần tổng kết hướng dẫn HS rút ra bài học cần ca ngợi tình cảm mẹ con thiêng liêng, bất diệt.
Bài 8. Nghị luận xã hội <i>Đức tính giản dị của Bác Hồ</i> (Phạm Văn Đồng)	100,101	Học sinh cần có lối sống giản dị, khiêm nhường.	- Nội dung: có lối sống giản dị, khiêm nhường. - Hình thức: ở phần luyện tập - vận dụng cho HS liên hệ: bản thân em học tập được điều gì qua đức tính giản dị của Bác Hồ.
Bài 10. Văn bản thông tin <i>Tổng kiểm soát các phương tiện giao thông</i>	127,128	Học sinh biết tôn trọng và thực hiện các quy định về an toàn giao thông	- Nội dung: tôn trọng và thực hiện các quy định về an toàn giao thông - Hình thức: phần tổng kết, hướng dẫn HS tìm hiểu ý nghĩa và bài học rút ra từ VB: giúp mọi người nâng cao nhận thức khi tham gia giao thông, cần chấp hành nghiêm túc các luật lệ, quy định về an toàn giao thông.
II. PHẦN VIẾT			
Viết bài văn kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử	11,12,13	HS biết viết bài văn kể về một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử và bày tỏ lòng biết ơn, trân trọng trước sự việc ấy.	- Nội dung: thể hiện lòng biết ơn, trân trọng đối với một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử. - Hình thức: Hướng dẫn HS đóng vai nhạc sĩ Văn Cao viết bài văn kể lại sự ra đời của bài hát “Tiến quân ca”. Ở phần kết bài, người viết bày tỏ niềm tự hào của bản thân và dân tộc và bài hát trên.
III. PHẦN NÓI VÀ NGHE			
Trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống	112	HS biết trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống, từ đó bồi dưỡng tinh thần yêu nước.	- Nội dung: đưa ra ý kiến cá nhân về các vấn đề trong cuộc sống: lòng vị tha, biết ơn, dũng cảm, yêu nước. - Hình thức: tổ chức cho các nhóm HS thảo luận về vấn đề: Các văn bản đã học “Người đàn ông cô độc giữa rừng” (Đoàn Giỏi), “Dọc đường xứ Nghệ” (Sơn Tùng) và “Buổi học cuối cùng” (Đô-đê) đều nói về biểu hiện của lòng yêu nước. Ý kiến của em như thế nào?

MÔN HỌC NGỮ VĂN, KHỐI LỚP 8

CHỦ ĐỀ/BÀI	TIẾT	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	NỘI DUNG TÍCH HỢP
I. PHẦN ĐỌC			
Bài 1: Truyện ngắn - Tôi đi học (Thanh Tịnh)	3,4,5	Học sinh nhận biết và hiểu được những cảm xúc, suy nghĩ trong sáng, tinh tế của nhân vật "tôi" trong buổi tựu trường đầu tiên. Từ đó, các em liên hệ với cảm xúc của bản thân về những kỉ niệm đi học, trân trọng tình cảm gia đình, thầy cô và bạn bè	- Nội dung: Giáo dục tình cảm yêu thương gia đình, lòng biết ơn với cha mẹ, người thân đã chăm sóc, dìu dắt. Giáo dục tình cảm trân trọng tình bạn, tình cảm thầy trò, biết trân quý những khoảnh khắc đẹp của tuổi học trò. Giáo dục lối sống trong sáng, hồn nhiên, sự dũng cảm, tự lập - Hình thức: Tích hợp liên hệ (Tổ chức thảo luận nhóm về cảm xúc của nhân vật "tôi" và liên hệ với cảm xúc của các em trong ngày đầu đi học. Viết nhật ký ngắn ghi lại cảm xúc về buổi tựu trường đầu tiên, về thầy cô, bạn bè. Sử dụng hình ảnh và âm nhạc bài hát "Ngày đầu tiên đi học" để tạo không khí xúc động, gợi cảm.)
Bài 4. Hài kịch và truyện cười - Ông Giuốc-đanh mặc lễ phục (trích vở kịch Trường giả học làm sang – Mô-li-e)	49,50	Học sinh nhận biết được tiếng cười phê phán, châm biếm tính cách giả dối, đua đòi, hợm hĩnh của ông Giuốc-đanh. Từ đó, các em liên hệ với những biểu hiện tương tự trong xã hội hiện đại.	- Nội dung: Giáo dục lối sống chân thực, giản dị, tránh xa sự đua đòi, chạy theo những giá trị hào nhoáng, phù phiếm. Phát triển khả năng nhận diện và phê phán những thói hư tật xấu trong xã hội, đặc biệt là thói "trường giả học làm sang". Hướng học sinh đến giá trị của sự lao động chân chính và kiên thức thực chất, thay vì sự học đòi hình thức. - Hình thức: + Cho học sinh thảo luận nhóm về những tình huống hài hước trong đoạn trích để làm nổi bật thói khoe khoang, học đòi của nhân vật Ông Giuốc-đanh. Từ đó, liên hệ đến những thói xấu tương tự trong cuộc sống hiện đại (ví dụ: "sống ảo" trên mạng xã hội). + Tổ chức đóng vai một số trích đoạn của vở kịch để học sinh trải nghiệm và khắc sâu tính cách nhân vật. + Thảo luận, tranh biện về câu hỏi: "Làm thế nào để phân biệt giữa việc học hỏi cái hay và việc học đòi một cách lố bịch?".

Bài 5 Hịch tướng sĩ (Trần Quốc Tuấn)	55,56,57	Học sinh hiểu được tinh thần yêu nước, ý chí quyết chiến quyết thắng của quân và dân nhà Trần trước họa xâm lăng.	- Nội dung: Giáo dục lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc. Giáo dục lòng trung thành, hiếu nghĩa, tinh thần ki cương, ki luật. Liên hệ với trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trong việc giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của cha ông. - Hình thức: Tổ chức cho học sinh đọc diễn cảm đoạn trích, thể hiện được khí thế hào hùng của văn bản. Thảo luận về "trách nhiệm của thanh niên trong bối cảnh hiện nay là gì?" và so sánh với trách nhiệm của các tướng sĩ thời Trần.
Bài 5: Nước Đại Việt ta (trích Bình Ngô đại cáo – Nguyễn Trãi)	58,59	Học sinh hiểu được tư tưởng nhân nghĩa và ý thức độc lập, tự chủ của dân tộc qua bản tuyên ngôn độc lập thứ hai của nước Việt.	- Nội dung: Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, ý thức về chủ quyền quốc gia. Giáo dục tư tưởng nhân nghĩa, yêu chuộng hòa bình. Nhận thức được giá trị của độc lập, tự do và trách nhiệm gìn giữ những giá trị ấy. - Hình thức: Hướng dẫn học sinh phân tích những luận điểm, lí lẽ và hình ảnh hào hùng trong văn bản để thấy được tư tưởng nhân nghĩa và ý chí độc lập của dân tộc. Yêu cầu học sinh tìm hiểu bối cảnh lịch sử của bài cáo, từ đó hiểu rõ hơn về giá trị tư tưởng và ý nghĩa giáo dục sâu sắc của tác phẩm.
Bài 6: Truyện Lão Hạc (Nam Cao)	73,74,75	Học sinh cảm nhận được vẻ đẹp nhân cách, tình yêu thương con vô bờ bến của Lão Hạc.	- Nội dung: Giáo dục lòng nhân ái, trân trọng và cảm thông sâu sắc với những số phận nghèo khổ, bất hạnh trong xã hội. Thông qua hình tượng nhân vật Lão Hạc, học sinh học được bài học về lòng tự trọng, tình yêu thương, sự hi sinh cao cả và tình phụ tử thiêng liêng. GD Lối sống giản dị, tiết kiệm, ý thức trách nhiệm với cộng đồng - Hình thức: + Tổ chức cho học sinh thảo luận về những hành động của Lão Hạc, từ đó rút ra bài học về lòng tự trọng, tình yêu thương và trách nhiệm đối với những người xung quanh. + Học sinh hóa thân vào nhân vật "ông giáo" để viết lại những suy ngẫm về cuộc đời của Lão Hạc, liên hệ với những hoàn cảnh khó khăn trong xã hội hiện đại và những hành động nhân ái có thể thực hiện.

			+ Yêu cầu học sinh viết một đoạn văn bày tỏ suy nghĩ về tình người, tình đời trong tác phẩm, và liên hệ với cuộc sống hiện đại.
Bài 6: Người thầy đầu tiên (trích tiểu thuyết của Ai-ma-tốp)	79,80	Học sinh cảm nhận được vẻ đẹp trong tâm hồn, tình yêu nghề, sự tận tụy của người thầy Duy-sen.	· Nội dung: Giáo dục lòng biết ơn, sự trân trọng đối với những người làm nghề giáo, những người đã thắp lên ngọn lửa tri thức và khơi dậy khát vọng sống tốt đẹp. Bài học còn giáo dục về tinh thần vượt khó, ý chí vươn lên trong học tập và cuộc sống. ○ Hình thức: Tổ chức thảo luận nhóm về hình ảnh thầy Duy-sen và vai trò của người thầy trong cuộc đời mỗi con người. ○ Yêu cầu học sinh viết một đoạn văn ngắn bày tỏ cảm nghĩ về một người thầy, người cô mà em ngưỡng mộ.
Bài 8: Truyện lịch sử - Quang Trung đại phá quân Thanh	97,98	Học sinh hiểu được tài năng quân sự và lòng yêu nước mãnh liệt của vua Quang Trung cùng khí thế hào hùng của dân tộc trong cuộc chiến chống ngoại xâm.	- Nội dung tích hợp: + Giáo dục lòng yêu nước nồng nàn, ý chí quật cường, tinh thần kiên quyết chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập dân tộc. Bài học làm nổi bật tài năng quân sự, sự quyết đoán và tinh thần dũng mãnh của người anh hùng áo vải Nguyễn Huệ. + Thể hiện tinh thần đoàn kết, đồng lòng của quân và dân. Tôn vinh lối sống dũng cảm, coi trọng nghĩa vụ với đất nước hơn lợi ích cá nhân. Phê phán lối sống bạc nhược, tham sống sợ chết của bè lũ phong kiến phản động. - Hình thức: + Hướng dẫn học sinh phân tích những chi tiết nghệ thuật đặc sắc thể hiện sự tài tình của Quang Trung như việc "lập tức lên ngôi hoàng đế", "tuyên cáo trong ngoài", "định ngày xuất quân" cho thấy sự khẩn trương, chủ động. Phân tích hình ảnh đoàn quân thần tốc tiến về Thăng Long trong đêm 30 Tết. + Cho học sinh thảo luận về những phẩm chất của người anh hùng dân tộc được thể hiện qua hành động của Quang Trung. Yêu cầu các em liên hệ những đức tính này với trách nhiệm của thanh niên hiện đại trong việc xây dựng và bảo vệ đất nước.
Bài 10. Văn bản thông tin – Lá cờ thêu 6 chữ vàng	125,126	Học sinh nắm được nội dung câu chuyện lịch sử về người anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc	- Nội dung: + Giáo dục tinh thần yêu nước, lòng dũng cảm, tinh thần thượng võ, ý chí kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam.

		Toản, qua đó thấy được tinh thần yêu nước, trách nhiệm của tuổi trẻ.	+ Khơi dậy ý thức trách nhiệm, sự tự giác cống hiến dù ở tuổi còn rất trẻ. Tôn vinh truyền thống vẻ vang của dân tộc. - Hình thức: + Phân tích tâm trạng của nhân vật TQT để học sinh hiểu được tinh thần yêu nước, lòng dũng cảm, tinh thần thượng võ, ý chí kiên cường, bất khuất + Yêu cầu học sinh viết một đoạn văn ngắn bày tỏ cảm nghĩ về tấm gương Trần Quốc Toản và liên hệ với tinh thần yêu nước của thế hệ trẻ ngày nay. + Tổ chức thi tìm hiểu về các tấm gương thiếu niên anh hùng trong lịch sử Việt Nam
II. VIẾT			
Bài 1. Viết bài văn kể lại chuyến đi hoặc một hoạt động xã hội.	11,12,13	Viết được bài văn kể lại chuyến đi hay một hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều suy nghĩ và tình cảm sâu sắc, có dùng yếu tố miêu tả hay biểu cảm.	- Nội dung: Giáo dục tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước. Giáo dục lòng yêu thương con người, sự đồng cảm với những hoàn cảnh đặc biệt. Phát triển lối sống có trách nhiệm, biết sẻ chia, quan tâm đến cộng đồng. - Hình thức: + Giáo viên có thể khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động xã hội phù hợp với lứa tuổi. + Học sinh có thể viết về trải nghiệm tham gia các hoạt động thiện nguyện, thăm hỏi gia đình chính sách, dọn dẹp môi trường sống... Qua đó, các em nhận ra giá trị của sự sẻ chia, đồng cảm với những hoàn cảnh khó khăn. + Yêu cầu một vài học sinh đọc bài viết của mình, chia sẻ về những ấn tượng và cảm xúc sâu sắc nhất, tạo cơ hội để cả lớp cùng trao đổi, học hỏi.
Bài 4. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống	51,52,53	Viết được văn bản nghị luận về một vấn đề của đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến (đồng tình hay phản đối), nêu được lí lẽ và bằng chứng thuyết phục	- Nội dung: + Bồi dưỡng khả năng tư duy phản biện, đánh giá khách quan, công bằng một vấn đề. Giáo dục học sinh về những giá trị đạo đức như lòng biết ơn, sự sẻ chia, tình yêu thương con người, lối sống trung thực, giản dị.

			+ Nâng cao nhận thức về các vấn đề xã hội đương đại như bạo lực học đường, biến đổi khí hậu, sử dụng mạng xã hội, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong thời đại hội nhập... - Hình thức: + Gợi ý các đề tài nghị luận phù hợp với lứa tuổi và mang tính thời sự: "Sử dụng mạng xã hội có phải là thói quen xấu?", "Sự khác biệt giữa tình yêu và sự ngưỡng mộ là gì?", "Làm thế nào để sống có trách nhiệm với bản thân và xã hội?". + Sau khi học sinh hoàn thành bài viết, giáo viên có thể tổ chức một buổi tranh luận để các em trình bày quan điểm, lắng nghe và phản biện ý kiến của bạn một cách văn minh, tôn trọng.
Bài 6. Phân tích một tác phẩm truyện	81,82,83	Viết được bài phân tích một tác phẩm truyện: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được các chi tiết, hình ảnh, sự việc tiêu biểu; liên hệ được nội dung tác phẩm với những vấn đề của xã hội đương đại.	- Nội dung: + Giúp học sinh nhận ra các giá trị đạo đức, nhân văn qua các tác phẩm văn học. + Phát triển khả năng nhận xét, đánh giá về những giá trị đạo đức, lối sống được thể hiện trong tác phẩm. + Bồi dưỡng lòng yêu thương, sự đồng cảm, khả năng thấu hiểu nhân vật, qua đó hiểu được bản chất con người và cuộc sống. - Hình thức: + Tổ chức cho học sinh "đọc sách theo chủ đề" và viết bài phân tích, ví dụ: "Phân tích nhân vật Lão Hạc để thấy được vẻ đẹp nhân cách của con người Việt Nam", "Phân tích nhân vật Duy-sen để hiểu về sự cao cả của nghề giáo" "Phân tích nhân vật bé Hồng trong Trong lòng mẹ để thấy được tình yêu thương, sự hi sinh mà bé Hồng dành cho người mẹ bất hạnh của mình. + Tổ chức cho học sinh thuyết trình về chủ đề, thông điệp của tác phẩm, từ đó rút ra bài học về lòng yêu thương, sự tha thứ.
III/ NÓI VÀ NGHE			
Bài 1. Trình bày ý kiến về một vấn đề xã hội	14	Trình bày được ý kiến về một vấn đề xã hội; nêu rõ ý kiến và các luận điểm.	- Nội dung: Phát triển khả năng trình bày quan điểm cá nhân, bảo vệ chính kiến một cách văn minh, có cơ sở. Giáo dục học sinh tôn trọng sự khác biệt trong quan điểm, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của người khác. Nâng cao nhận thức về các vấn đề

			đạo đức, lối sống trong xã hội hiện đại như: bạo lực học đường, nghiện game online, trách nhiệm với gia đình... - Hình thức: + Tổ chức các buổi thảo luận, tranh luận về một chủ đề "nóng", ví dụ như "Làm thế nào để xây dựng một môi trường học đường không bạo lực?" "Làm thế nào để trở thành công dân có ích trong thời đại số?"..... + Chia nhóm cho học sinh thảo luận, mỗi nhóm đóng vai một đối tượng (học sinh, phụ huynh, giáo viên) để trình bày quan điểm. + Sử dụng hình thức "phỏng vấn nhanh" các em học sinh về một vấn đề để các em bày tỏ quan điểm cá nhân một cách tự nhiên.
Bài 2. Thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống	26	Biết thảo luận ý kiến về một vấn đề trong đời sống phù hợp với lứa tuổi.	- Nội dung: Bày tỏ quan điểm, chính kiến về một t vấn đề trong cuộc sống; Nhận ra giá trị của bản thân; Giáo dục học sinh tôn trọng sự khác biệt trong quan điểm, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của người khác. - Hình thức: + Lựa chọn các vấn đề mang tính thời sự, gắn với lý tưởng sống của thanh niên, ví dụ: "Trách nhiệm của tuổi trẻ trong việc giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống" hoặc "Làm thế nào để trở thành một công dân có ích cho xã hội?". + Tập trung vào các vấn đề đạo đức, lối sống mà học sinh thường gặp phải, ví dụ: "Bạo lực học đường và cách phòng tránh", "Lối sống 'sống ảo' trên mạng xã hội và tác hại", "Sự đồng cảm và sẻ chia trong cuộc sống".. + Chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm đại diện cho một quan điểm khác nhau về vấn đề. Yêu cầu các em trình bày quan điểm của nhóm mình và bảo vệ bằng lập luận, dẫn chứng thuyết phục.

MÔN HỌC NGŨ VĂN, KHỐI LỚP 9

CHỦ ĐỀ/BÀI	TIẾ T	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	NỘI DUNG TÍCH HỢP
PHẦN ĐỌC			
Bài 1. Thơ và thơ song thất lục bát Sông núi nước Nam	3,4	- Học sinh hiểu và phân tích được bối cảnh ra đời, ý nghĩa lịch sử của bài thơ. Nêu được những thay đổi trong nhận thức, tình cảm, đặc biệt là lòng yêu nước, tự hào dân tộc, ý thức bảo vệ độc lập, chủ quyền của bản thân do văn bản mang lại. - Liên hệ được ý tưởng, thông điệp về độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ trong bài thơ với bối cảnh lịch sử, văn hóa của thời đại, cũng như các vấn đề thời sự của đất nước hiện nay.	* Nội dung tích hợp - Lý tưởng cách mạng: Giáo dục học sinh về tinh thần kiên cường, bất khuất của cha ông trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền. Khơi dậy lòng yêu nước, lý tưởng cống hiến, ý thức trách nhiệm của thế hệ trẻ đối với sự phát triển và bảo vệ Tổ quốc. - Đạo đức, lối sống: + Học sinh biết trân trọng những giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc, đặc biệt là thành quả độc lập, tự do mà cha ông đã phải đổ xương máu để gìn giữ. + Nhận thức được sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước. + Thúc đẩy ý thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc bảo vệ và gìn giữ chủ quyền quốc gia, từ những hành động nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày (ví dụ: chia sẻ thông tin đúng sự thật, nói không với các hành vi vi phạm pháp luật). * Hình thức - Yêu cầu học sinh viết một đoạn nhật ký tưởng tượng về cảm xúc của một người lính khi nghe bài thơ này được cất lên. - Tổ chức cuộc thi "Thiết kế poster tuyên truyền bảo vệ chủ quyền Tổ quốc" dựa trên tinh thần của bài thơ, hoặc "Hùng biện về lòng tự hào dân tộc" để học sinh thể hiện chính kiến và sự hiểu biết của mình.
Phò giá về kinh (Tụng giá hoàn kinh sư)		Học sinh phân tích được bối cảnh lịch sử, cảm xúc và thông điệp của bài thơ. Học sinh nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, đặc	* Nội dung tích hợp - Lý tưởng cách mạng: Giáo dục học sinh lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Khơi dậy tinh thần tự hào về truyền thống vẻ vang của dân tộc, ý chí chiến đấu, tinh thần quyết tâm giành và giữ độc lập, tự do của cha ông. Hướng

	8	biệt là lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm của bản thân sau khi học. Liên hệ được ý tưởng, thông điệp về tinh thần đoàn kết, ý chí chiến đấu và khát vọng hòa bình trong bài thơ với bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội của dân tộc.	học sinh tới việc trau dồi tri thức, rèn luyện đạo đức để trở thành những công dân có ích, cống hiến cho đất nước. - Đạo đức, lối sống: Giáo dục tinh thần đoàn kết, thống nhất trong tập thể, biết trân trọng giá trị của hòa bình và độc lập. Bồi dưỡng thái độ kính trọng, biết ơn đối với những người đã hy sinh vì đất nước. Giáo dục lối sống lành mạnh, có lý tưởng, tránh xa các tệ nạn xã hội và những hành vi làm tổn hại đến lợi ích tập thể, cộng đồng. * Hình thức: - Chia học sinh thành các nhóm để phân tích và thảo luận về một số câu hỏi: VD "Trong cuộc sống hiện đại, các em có thể làm gì để thể hiện lòng yêu nước và bảo vệ Tổ quốc?". - Học sinh trình bày trước lớp về vai trò của thanh niên trong việc bảo vệ chủ quyền quốc gia trong bối cảnh hiện nay. - Sử dụng các đoạn phim tài liệu ngắn về cuộc kháng chiến chống quân Nguyên - Mông hoặc các bài hát, video clip hiện đại về chủ đề yêu nước để tạo sự hứng thú và kết nối với bài học.
Bài 3. Văn bản thông tin Vịnh Hạ Long: một kì quan thiên nhiên độc đáo và tuyệt mỹ (Theo Thi Sánh)	27, 28, 29	- Học sinh liên hệ, vận dụng những điều đã đọc để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống, cụ thể là vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản. - Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân do văn bản đã học mang lại.	* Nội dung tích hợp - Giáo dục học sinh lòng yêu nước, tự hào dân tộc thông qua việc nhận thức về những di sản thiên nhiên và văn hóa đặc sắc của đất nước. Thúc đẩy ý thức và trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc bảo vệ, giữ gìn và phát huy những giá trị đó. - Giáo dục học sinh thái độ trân trọng các giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc. Hình thành lối sống có trách nhiệm với môi trường, cộng đồng; biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết những tình huống xảy ra trong cuộc sống, như việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. * Hình thức - Đặt ra các câu hỏi để học sinh tư duy, tìm giải pháp. Ví dụ: "Vịnh Hạ Long đang đối mặt với những vấn đề gì? Chúng ta cần làm gì để bảo vệ di sản này?", "Nếu em là một hướng dẫn

			viên du lịch, em sẽ giới thiệu Vịnh Hạ Long như thế nào để du khách hiểu và trân trọng vẻ đẹp nơi đây?". - Học sinh chia sẻ quan điểm và đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường tại các khu du lịch nổi tiếng. - Tổ chức cuộc thi hùng biện với chủ đề "Giới trẻ với Vịnh Hạ Long - Hành động của tôi vì di sản"
BÀI 4. Truyện ngắn Làng – Kim lân	43, 44, 45	- Học sinh phân tích được diễn biến tâm lí, tình cảm của nhân vật ông Hai, từ đó hiểu được vẻ đẹp tâm hồn của người nông dân Việt Nam trong kháng chiến. Học sinh nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm và cách nhìn nhận về giá trị của tình yêu quê hương, đất nước do văn bản mang lại. - Liên hệ được ý tưởng, thông điệp về tình yêu làng, yêu nước của người nông dân với bối cảnh lịch sử, văn hóa xã hội Việt Nam thời kì kháng chiến chống Pháp.	* Nội dung tích hợp - Giáo dục học sinh lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, ý thức về sự hy sinh của thế hệ đi trước để bảo vệ độc lập, tự do. Thúc đẩy lòng kính trọng đối với những người đã cống hiến cho cách mạng, đặc biệt là những người nông dân bình dị, chất phác. - Giáo dục thái độ trân trọng những giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử của dân tộc. Bồi dưỡng tình yêu thương, sự gắn bó với quê hương, gia đình và cộng đồng. Hình thành lối sống có trách nhiệm, biết đặt lợi ích của tập thể, của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân. * Hình thức - Đặt các tình huống giả định để học sinh tìm ra cách giải quyết, như: "Trong cuộc sống hiện đại, lòng yêu nước của học sinh được thể hiện như thế nào?", "Làm thế nào để các em vừa phát huy tình yêu quê hương, vừa hòa nhập với cộng đồng toàn cầu?". - Sử dụng các tư liệu hình ảnh, video clip về bối cảnh làng quê Việt Nam trong thời kì kháng chiến để học sinh có cái nhìn trực quan, sinh động về cuộc sống và con người thời đó. - Tổ chức cuộc thi "Vẽ tranh về đề tài quê hương, đất nước" hoặc "Thiết kế poster tuyên truyền về việc bảo tồn các giá trị văn hóa, lịch sử của địa phương".
Bài 5. Nghị luận xã hội Bàn về đọc sách - Chu Quang Tiềm		+ Liên hệ được ý tưởng, thông điệp trong văn bản với bối cảnh lịch sử, văn hóa, xã hội. + Liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc từ văn bản để giải	- Nội dung tích hợp: + Giáo dục HS đức tính ham học hỏi, cần cù, kiên nhẫn. Hình thành ý thức tôn trọng và trân trọng những thành quả lao động trí tuệ của người khác, cụ thể là việc đọc và trích dẫn sách.

	55,56,57	quyết một vấn đề trong cuộc sống.	+ Giáo dục học sinh về ý thức tôn trọng bản quyền, không vi phạm quy định về bản quyền, sở hữu trí tuệ của người khác trong thời đại thông tin số. Rèn luyện kỹ năng trích dẫn nguồn rõ ràng khi tham khảo tài liệu, công trình nghiên cứu. - Hình thức tích hợp: + Giáo viên yêu cầu học sinh thảo luận về tầm quan trọng của việc trích dẫn nguồn khi làm bài tập, bài thuyết trình. Học sinh sẽ chia sẻ những kinh nghiệm, cách làm đúng. + Đưa ra một tình huống cụ thể: "Bạn A tìm thấy một bài văn mẫu trên mạng và chép y nguyên vào bài kiểm tra của mình. Hành vi này có đúng không? Vì sao?". Học sinh sẽ thảo luận để làm rõ vấn đề đạo đức và pháp luật. + Học sinh viết một đoạn văn (khoảng 5-7 câu) trình bày ý kiến của mình về việc "Làm thế nào để chống lại việc vi phạm bản quyền trên mạng internet?".
BÀI 7. Thơ năm chữ và thơ tự do –Bếp lửa (Bằng Việt)	87, 88	Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm và cách nhìn nhận về tình cảm gia đình, lòng biết ơn và truyền thống của dân tộc sau khi học. Liên hệ được ý tưởng, thông điệp về tình cảm gia đình và tình yêu quê hương đất nước với bối cảnh lịch sử, văn hóa của thời đại. - Trình bày được ý kiến về một sự việc có tính thời sự (sự gắn kết giữa các thế hệ trong gia đình hiện đại).	* Nội dung tích hợp Giáo dục học sinh lòng yêu nước, tự hào dân tộc, khơi dậy ý thức trân trọng những giá trị truyền thống tốt đẹp. Bồi dưỡng lòng biết ơn đối với sự hi sinh thầm lặng của thế hệ đi trước để xây dựng và bảo vệ đất nước. - Giáo dục học sinh về tình yêu thương, sự trân trọng đối với gia đình, đặc biệt là tình cảm với ông bà, cha mẹ. Bồi dưỡng thái độ biết ơn, hiếu thảo; nhận thức được những vất vả, khó khăn mà người thân đã trải qua. Hướng học sinh tới lối sống tình nghĩa, coi trọng các giá trị văn hóa, truyền thống của gia đình và dòng họ. * Hình thức Giáo viên đặt các câu hỏi mở, gợi vấn đề để học sinh thảo luận. Ví dụ: "Hình ảnh bếp lửa trong bài thơ mang ý nghĩa gì? Em nghĩ gì về hình ảnh này trong cuộc sống hiện đại?", "Ông bà

			và cha mẹ đã hi sinh những gì cho em? Em đã thể hiện lòng biết ơn như thế nào?". Đặt các tình huống thực tế để học sinh xử lí. Ví dụ: "Trong gia đình em, có những cách nào để giữ gìn 'ngọn lửa' của tình thân?", "Nếu được yêu cầu chia sẻ một kỉ niệm về ông bà, em sẽ kể câu chuyện nào?". Giáo dục học sinh lòng yêu nước, tự hào dân tộc, khơi dậy ý thức trân trọng những giá trị truyền thống tốt đẹp. Bồi dưỡng lòng biết ơn đối với sự hi sinh thầm lặng của thế hệ đi trước để xây dựng và bảo vệ đất nước. - Giáo dục học sinh về tình yêu thương, sự trân trọng đối với gia đình, đặc biệt là tình cảm với ông bà, cha mẹ. Bồi dưỡng thái độ biết ơn, hiếu thảo; nhận thức được những vất vả, khó khăn mà người thân đã trải qua. Hướng học sinh tới lối sống tình nghĩa, coi trọng các giá trị văn hóa, truyền thống của gia đình và dòng họ. * Hình thức - Giáo viên đặt các câu hỏi mở, gợi vấn đề để học sinh thảo luận. Ví dụ: "Hình ảnh bếp lửa trong bài thơ mang ý nghĩa gì? Em nghĩ gì về hình ảnh này trong cuộc sống hiện đại?", "Ông bà và cha mẹ đã hi sinh những gì cho em? Em đã thể hiện lòng biết ơn như thế nào?". - Đặt các tình huống thực tế để học sinh xử lí. Ví dụ: "Trong gia đình em, có những cách nào để giữ gìn 'ngọn lửa' của tình thân?", "Nếu được yêu cầu chia sẻ một kỉ niệm về ông bà, em sẽ kể câu chuyện nào?".
--	--	--	--

BÀI 8. Văn bản thông tin Quần thể di tích Cố đô Huế	97, 98	Học sinh nhận biết được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo tồn di sản văn hóa. Học sinh liên hệ, vận dụng được những điều đã đọc để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống, cụ thể là vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị di sản. Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, lối sống và cách thưởng thức, đánh giá của cá nhân về các giá trị lịch sử, văn hóa mà văn bản mang lại. Trình bày được ý kiến về một sự việc có tính thời sự (ý thức bảo vệ di sản của người dân và du khách).	* Nội dung tích hợp Giáo dục học sinh lòng yêu nước, tự hào dân tộc thông qua việc tìm hiểu về các di sản văn hóa, lịch sử của cha ông. Thúc đẩy ý thức và trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc bảo vệ, giữ gìn và phát huy những giá trị đó, coi đây là một nhiệm vụ của người công dân trẻ. Giáo dục học sinh thái độ trân trọng các giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc. Hình thành lối sống có trách nhiệm với cộng đồng; biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết những tình huống xảy ra trong cuộc sống, như việc bảo vệ các di tích lịch sử, không xả rác bừa bãi. * Hình thức Đặt ra các câu hỏi mở để học sinh tư duy, tìm giải pháp Ví dụ: "Quần thể di tích Cố đô Huế đang đối mặt với những vấn đề gì? Chúng ta cần làm gì để bảo tồn di sản này?", "Làm thế nào để các bạn trẻ ngày nay cảm thấy hứng thú hơn với việc tìm hiểu lịch sử, văn hóa?". HS chia sẻ quan điểm và đề xuất các giải pháp bảo vệ di sản tại địa phương Tổ chức thi hùng biện với chủ đề "Di sản văn hóa Nguồn lực phát triển của dân tộc" để học sinh thể hiện chính kiến và sự hiểu biết của mình. Viết một bài luận về cảm nhận sau khi tìm hiểu về Cố đô Huế, trong đó có lồng ghép các giải pháp cá nhân để bảo vệ di sản.
--	---------------	---	---

PHẦN VIẾT			
Bài 3. Văn bản thông tin Viết bài văn thuyết minh về một danh lam thắng cảnh	38,39,40	Hiểu và trình bày được ý nghĩa, giá trị của danh lam thắng cảnh trong đời sống văn hóa... Thể hiện thái độ yêu mến, trân trọng tự hào về một danh lam thắng cảnh	Nội dung tích hợp +Yêu mến thiên nhiên, đất nước; trân trọng vẻ đẹp danh lam thắng cảnh. + Có ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan khi đến tham quan.
Bài 5. Nghị luận xã hội Viết bài văn nghị luận về một vấn đề cần giải quyết	64,65,66	Nắm được những hạn chế, nguyên nhân của vấn đề Đưa ra cách giải quyết phù hợp Thể hiện được mục đích, thái độ của bản thân về vấn đề thông qua lý lẽ, bằng chứng.	Nội dung tích hợp Biết bày tỏ quan điểm cá nhân một cách rõ ràng, trung thực, tôn trọng sự thật. Có ý thức trách nhiệm trong việc suy nghĩ và đề xuất giải pháp cho những vấn đề xã hội, gắn với đời sống học sinh. Rèn luyện đức tính nhân ái, tôn trọng lẽ phải, hướng đến những hành động tích cực và nhân văn.
PHẦN NÓI VÀ NGHE			
Bài 3. Văn bản thông tin Thuyết minh về một danh lam thắng cảnh	41	Yêu cầu cần đạt Hiểu và trình bày được ý nghĩa, giá trị của danh lam thắng cảnh trong đời sống văn hóa...	Nội dung tích hợp Đạo đức lối sống: +Yêu mến thiên nhiên, đất nước; trân trọng vẻ đẹp danh lam thắng cảnh. + Có ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan khi đến tham quan.
Bài 9. Bi kịch và truyện	125	Trình bày được ý kiến về một sự việc có tính thời sự. Biết thảo	- Nội dung tích hợp:

Nói và nghe: Thảo luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống		luận về một vấn đề đáng quan tâm trong đời sống phù hợp với lứa tuổi. + GDHS đức tính trung thực trong suy nghĩ, việc làm. Hình thành chính kiến khi trình bày một vấn đề có tính thời sự. Rèn luyện kỹ năng lắng nghe và tôn trọng ý kiến của người khác. + Khuyến khích học sinh nhìn nhận một vấn đề từ nhiều khía cạnh khác nhau, tránh lối suy nghĩ một chiều, phiến diện. - Hình thức tích hợp: + Giáo viên giao chủ đề thảo luận từ trước (ví dụ: bạo lực học đường, vấn đề biến đổi khí hậu, vai trò của thanh niên trong việc bảo tồn văn hóa truyền thống,...). + Học sinh làm việc theo cặp, mỗi người trình bày ý kiến của mình và lắng nghe, phản biện lại ý kiến của bạn. GV đánh giá học sinh dựa trên các tiêu chí: tính trung thực, sự tôn trọng ý kiến người khác, khả năng lắng nghe và khả năng trình bày chính kiến một cách thuyết phục. + Tổ chức thảo luận về một sự việc có tính thời sự (ví dụ: bạo lực gia đình, bạo lực học đường) và các vấn đề liên quan đến việc đánh giá một con người hay sự việc trên mạng xã hội, tránh những nhận xét mang tính chủ quan, gây tổn thương cho người khác.
---	--	---

Uông Bí, ngày 20 tháng 9 năm 2025

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



Lã Thị Phương

P. HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hảo